

Tính năng chính

- 7.100 ANSI Lumen đảm bảo hình ảnh sống động tại các địa điểm lớn
- Độ phân giải 4K HDR chân thực
- Độ tương phản gốc cao với chip DMD 0,67" và công nghệ DLP
- Hỗ trợ tỷ lệ khung hình 21:9, lý tưởng cho Phòng họp Microsoft Teams
- Tính linh hoạt khi lắp đặt: lấy nét bằng động cơ, zoom quang 1,6x, dịch chuyển ống kính H/V và chiếu 360°



Sản phẩm Mô tả

Giới thiệu LS950-4K thuộc dòng Luminous Superior của ViewSonic, được thiết kế cho các không gian trình chiếu quy mô lớn. Với độ sáng mạnh mẽ 7.100 ANSI Lumens cùng độ tương phản gốc cao nhờ công nghệ DLP, sản phẩm mang đến hình ảnh 4K UHD ấn tượng trên màn chiếu hơn 100 inch. Phù hợp cho bảo tàng và các tổ chức giáo dục, LS950-4K với độ phân giải siêu cao cùng hỗ trợ HDR/HLG giúp tái hiện mọi chi tiết rõ nét, tăng cường trải nghiệm người xem. Với khả năng hỗ trợ tỷ lệ khung hình 21:9, LS950-4K cũng là lựa chọn lý tưởng cho phòng họp Microsoft Teams Rooms. Zoom quang học 1.6x mang lại sự linh hoạt trong lắp đặt, trong khi lấy nét motor, dịch chuyển ống kính (lens shift) và chỉnh méo hình H/V keystone giúp quá trình thiết lập trở nên dễ dàng. Ngoài ra, chế độ chiếu dọc (portrait) và khả năng chiếu 360° đáp ứng các nhu cầu trình chiếu nâng cao. Khả năng điều khiển qua mạng LAN toàn diện giúp tích hợp liền mạch vào hệ thống doanh nghiệp. Sử dụng công nghệ laser phosphor thế hệ thứ 3 tiên tiến, LS950-4K có tuổi thọ lên đến 30.000 giờ, góp phần giảm chi phí bảo trì cho cả doanh nghiệp và tổ chức giáo dục.

1. Front IR	8. HDBaseT	15. Audio Out
2. LED Indicator	9. RJ-45	16. RS232
3. Lens	10. HDMI 2.0/HDCP 2.2 x2	17. Keypad
4. Top IR	11. HDMI Out	
5. 12V Trigger	12. 3D Sync In	
6. IR In	13. 3D Sync Out	
7. USB-B (Service)	14. USB-A (5V/1.5A)	

Ghé thăm Chúng tôi

www.viewsonic.com

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Hệ thống chiếu:	0.65" 4K-UHD
Độ phân giải gốc:	3840x2160
Độ sáng:	7100 (ANSI Lumens)
Brightness (Center Lumens):	7300
Độ tương phản:	3000000:1
Display Color:	1.07 Billion Colors
Loại nguồn sáng:	Laser Phosphor
Light Source Life (hours) with Normal Mode:	20000
Light Source Life (hours) with SuperEco Mode:	30000
Ống kính:	F=2.0-2.1, f=18.54-29.35mm
Chênh lệch chiếu:	0%±10%
Tỷ lệ chiếu:	1.25-2.00
Zoom quang học:	1.6X
Zoom kỹ thuật số:	0.8x-1.8x
Kích cỡ hình:	50"- 300"
Khoảng cách chiếu:	1.36-13.42m (100"@2.78m)
Keystone:	H: +/-30° , V: +/-30°
Phạm vi thay đổi ống kính (chiều dọc):	+55%, -55%
Phạm vi thay đổi ống kính (chiều ngang):	+25%, -25%
Tiếng ồn có thể nghe được (Normal):	34dB
Audible Noise (Eco):	32dB
Độ trễ đầu vào:	16ms
Hỗ trợ độ phân giải:	VGA(640 x 480) to 4K(3840 x 2160)
Tương thích HDTV:	576i, 576p, 720p, 1080i, 1080p, 2160p
Tần số ngang:	15K- 135KHz
Tốc độ quét dọc:	23- 240Hz

ĐẦU VÀO

HDMI:	2 (HDMI 2.0/ HDCP 1.4/2.2)
3D VESA (Phù Hợp):	1 (BNC)
HDBaseT:	1
IR In:	1

ĐẦU RA

HDMI out:	1
Audio-out (3.5mm):	1
Loa:	10W x2
USB Type A (Nguồn):	1 (5V/1.5A)
Bộ kích hoạt 12V (3,5mm):	1
3D SYNC Out:	1

ĐIỀU KHIỂN

RS232 (DB male 9 chân):	1
RJ45 (LAN control):	1
USB Type B (Services):	1
Điều khiển từ xa có dây - Trong:	1 (share with IR in)

KHÁC

Điện áp cung cấp:	100-240V+/- 10%, 50/60Hz (AC in)
Tiêu thụ năng lượng:	Normal: 450W Standby: <0.5W
Nhiệt độ hoạt động:	5~40°C
Carton:	Brown
Khối lượng tịnh:	14.1kg
Gross Weight:	18.8kg
Kích thước (WxDxH) với chân điều chỉnh:	486X433X186mm
Packing Dimensions:	654x563x373mm
Ngôn ngữ OSD:	English, French, Spanish, Thai, Korean, German, Italian, Russian, Swedish, Dutch, Polish, Czech, T-Chinese, S-Chinese, Japanese, Turkish, Portuguese, Finnish, Indonesian, Hindi, Vietnamese, Greek, Hungarian, Danish, Norwegian. Total 25 languages
User Guide Language:	English, S-Chinese, T-Chinese, Indonesian, Finnish, French, German, Italian, Japanese, Korean, Polish, Portuguese, Russian, Spanish, Swedish, Turkish, Arabic, Czech, Thai, Vietnamese, total 20 languages

STANDARD ACCESSORY

Dây nguồn:	1
Điều khiển từ xa:	1 (w/ backlit)
QSG:	Yes
Warranty Card:	Yes (CN Only)